

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 344 /BC-HĐND

Long An, ngày 26 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO THẨM TRA
Tình hình văn hóa - xã hội 6 tháng đầu năm 2019
và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Thực hiện Công văn số 208/HĐND-TH ngày 15/5/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phân công thẩm tra và chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 15 (kỳ họp lệ giữa năm 2019), HĐND tỉnh khóa IX, Ban văn hóa - xã hội HĐND tỉnh đã tổ chức họp thẩm tra Báo cáo số 141/BC-UBND ngày 12/6/2019 của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2019 (lĩnh vực văn hóa - xã hội) và dự thảo Nghị quyết về tiếp tục phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Ban văn hóa - xã hội báo cáo HĐND tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh về nhiệm vụ văn hóa - xã hội 6 tháng đầu năm 2019

Ban văn hóa - xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ văn hóa - xã hội trong 6 tháng đầu năm 2019 như trong báo cáo của UBND tỉnh, lĩnh vực văn hoá - xã hội tiếp tục được quan tâm và đạt nhiều kết quả tích cực, cụ thể như:

- *Về giáo dục và đào tạo:* Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019; chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia; mạng lưới trường lớp tiếp tục được củng cố, phát triển; chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao; cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học tiếp tục được tăng cường đầu tư, nâng cấp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục. Công tác giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên được triển khai rộng rãi, nhất là giải pháp phòng, chống bạo lực học đường. Chỉ tiêu về tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia theo tiêu chí mới tiếp tục được duy trì, đạt tỷ lệ 49,18%; tỷ lệ học sinh đi học tiểu học đúng độ tuổi đạt 99,9% theo Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh về phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

- *Về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân:* Chất lượng khám, chữa bệnh ngày càng được nâng cao; tỷ lệ người dân tham gia BHYT ngày càng tăng (tăng 4,81% so với cùng kỳ, đạt 101,04% theo chỉ tiêu kế hoạch; công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm được kiểm soát chặt chẽ; việc chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm thực hiện có hiệu quả. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng là 7,5%, đạt chỉ tiêu kế hoạch.

- *Về văn hóa, thể thao và du lịch - Thông tin truyền thông:* Hoạt động văn hóa, thông tin và truyền thông tiếp tục phát triển sâu rộng, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của tỉnh và nâng cao đời sống tinh thần, nhu cầu thông tin cho nhân dân. Các hoạt động thể dục, thể thao diễn ra sôi nổi, phong phú, lành mạnh; tổ chức thành công ngày sách Việt Nam, ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và nhiều hoạt động đặc sắc, thiết thực; công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch được tăng cường, số lượng khách du lịch đến Long An ngày càng tăng (tăng 65% so với cùng kỳ, doanh thu ước đạt 470 tỷ đồng, tăng 67% so với cùng kỳ); các thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở từng bước được hoàn chỉnh, chất lượng hoạt động từng bước được chú trọng; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đã có bước phát triển về chất lượng, hiệu quả thực hiện các tiêu chí của các danh hiệu văn hóa trong phong trào từng bước được nâng lên.

- *Về lao động - thương binh và xã hội:* Thực hiện nhiều giải pháp góp phần đảm bảo an sinh xã hội; quan tâm trợ cấp, hỗ trợ các gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội nhân các dịp lễ, tết của dân tộc; tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ trên các lĩnh vực lao động, giáo dục nghề nghiệp, người có công; đến nay các chỉ tiêu cơ bản về lao động - việc làm, bảo trợ xã hội, chăm sóc trẻ em đều đạt 50% kế hoạch năm; công tác đào tạo nghề được chú trọng và thực hiện có hiệu quả.

Tuy nhiên, qua khảo sát, giám sát, Ban văn hóa - xã hội nhận thấy còn một số vấn đề cần quan tâm như sau:

- Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị trường học tuy được tăng cường, nhưng vẫn chưa đáp ứng kịp yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia có nhiều cố gắng, nhưng số trường đạt chuẩn chưa nhiều; một số trường đạt chuẩn quốc gia nhưng sau khi sáp nhập các trường còn gặp một số khó khăn nhất định; công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh trong các trường THCS, THPT chưa đạt hiệu quả cao. Tình hình thừa, thiếu giáo viên cục bộ giữa các trường, các bậc học, nhất là thiếu giáo viên mầm non, trung học cơ sở để dạy một số môn học vẫn còn diễn ra ở một số địa phương; chưa được khắc phục tình trạng bạo lực học đường giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh và học sinh vẫn còn xảy ra.

- Công tác khám chữa bệnh BHYT dù đã có những cải tiến, nhưng có lúc, có nơi chưa đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của người dân, nhất là tuyến y tế cấp xã, cấp huyện; thiết bị công nghệ thông tin áp dụng khám chữa bệnh BHYT ở một vài nơi còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu; một số trạm y tế xã, bệnh viện cấp tỉnh xuống cấp chưa được đầu tư sửa chữa (bệnh viện lao, phổi; bệnh viện y học cổ truyền, . . .); nguồn nhân lực ở các cơ sở y tế công lập còn thiếu, đặc biệt là đội ngũ bác sĩ, cán bộ chuyên khoa; việc thực hiện một số chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã còn khó khăn. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường có mặt chưa được quản lý chặt chẽ.

- Việc phát triển các hoạt động, sản phẩm du lịch chưa tương xứng với tiềm năng của tỉnh; công tác quản lý nhà nước về kinh doanh internet, trò chơi điện tử,

trò chơi có thưởng, nhạc sống, karaoke có mặt chưa chặt chẽ; công tác tổ chức thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở một số nơi chưa được quan tâm thường xuyên; việc khai thác, phát huy công năng các nhà văn hóa ấp, khu phố, các Trung tâm VH-TT-HTCD chưa đạt hiệu quả cao; phong trào TDTT quần chúng phát triển chưa đồng đều, chủ yếu tập trung tại vùng đô thị.

- Công tác dạy nghề cho lao động nông thôn còn khó khăn, nhất là nghề phi nông nghiệp, hiệu quả chưa cao; giải pháp thu hút học viên vào các trường nghề còn hạn chế; chất lượng giảm nghèo nhìn chung chưa thật bền vững; Đề án xuất khẩu lao động chậm được triển khai thực hiện.

II. Phương hướng, nhiệm vụ văn hóa - xã hội 6 tháng cuối năm 2019

Ban văn hóa - xã hội cơ bản thống nhất với các nhiệm vụ trọng tâm thuộc khối văn hóa - xã hội 6 tháng cuối năm 2019 như UBND tỉnh đã nêu. Tuy nhiên, để đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra, Ban đề nghị UBND tỉnh quan tâm một số nội dung sau:

1. Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng, phát triển trường lớp, trường đạt chuẩn quốc gia; sớm hướng dẫn cụ thể để đánh giá công nhận các trường đạt chuẩn sau khi sáp nhập theo Đề án 02-ĐA/TU của Tỉnh ủy; tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục; tăng cường hơn nữa công tác giáo dục hướng nghiệp trong các trường THCS, THPT gắn với việc thực hiện phân luồng học sinh cuối cấp; chú trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, phòng, chống bạo lực học đường; thường xuyên kiểm tra, giám sát các cơ sở mầm non ngoài công lập; tiếp tục rà soát, bố trí phù hợp đội ngũ giáo viên cho từng cấp học, môn học đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; làm tốt công tác điều động, luân chuyển, tuyển dụng giáo viên để hạn chế tình trạng thừa, thiếu giáo viên giữa các trường, giữa các bậc học; chuẩn bị tốt các điều kiện khai giảng năm học 2019-2020.

2. Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh cho nhân dân, chất lượng phục vụ các đối tượng thụ hưởng BHYT, nhất là tuyến cơ sở; quan tâm đầu tư thiết bị y tế cho tuyến huyện; chú trọng các giải pháp để phát triển nguồn nhân lực, đảm bảo nhu cầu cơ bản về nhân lực y tế các tuyến. Cần có cơ chế đặc thù trong việc tuyển dụng để thu hút bác sĩ về công tác tại tỉnh; đẩy mạnh công tác vận động người dân tự nguyện tham gia BHYT; tăng cường các hoạt động y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu của nhân dân; tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng chất cấm trong trồng trọt và chăn nuôi. Tập trung thực hiện và thẩm định công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2020.

3. Phát huy hiệu quả hệ thống thông tin, truyền thông để đảm bảo yêu cầu thông tin, tuyên truyền thường xuyên quan điểm của Đảng, cơ chế chính sách đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu thụ hưởng văn hóa tinh thần, tiếp nhận thông tin ngày càng cao của nhân dân. Quan tâm, tạo điều kiện phát triển rộng rãi

hơn nữa phong trào rèn luyện thân thể, thể dục, thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến du lịch, tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện để các nhà đầu tư thực hiện các dự án du lịch; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh văn hóa có điều kiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định; tăng cường kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của Trung tâm VH-TT-HTCĐ ở xã, nhà văn hóa áp theo hướng phát huy tốt công năng cơ sở vật chất đã đầu tư, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, học tập của nhân dân.

4. Chú trọng tính hiệu quả của công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, người học phải áp dụng được kiến thức sau khi học vào trong sản xuất hoặc tạo được việc làm; chú trọng đào tạo các nghề phi nông nghiệp; tập trung triển khai, thực hiện Đề án xuất khẩu lao động; quan tâm, ưu tiên bố trí và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát để đảm bảo đầu tư hiệu quả; quan tâm công tác chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới; thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, đảm bảo an sinh xã hội; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về tiền lương, tiền công của công nhân và đảm bảo an toàn vệ sinh lao động.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2019 và nhiệm vụ, mục tiêu 6 tháng cuối năm 2019 (thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội). Ban xin báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT_(ph) (3)

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Trương Văn Nam